

KẾ HOẠCH

Tổng kết thực hiện Luật Quốc phòng năm 2018, Luật Dân quân tự vệ năm 2019, Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2013

Căn cứ Quyết định số 2963/QĐ-BQP ngày 07/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Kế hoạch tổng kết thực hiện Luật Quốc phòng năm 2018, Luật Dân quân tự vệ năm 2019 và Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2013;

Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình ban hành Kế hoạch tổng kết thực hiện Luật Quốc phòng năm 2018, Luật Dân quân tự vệ năm 2019 và Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2013 trên địa bàn tỉnh, với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổng kết, đánh giá toàn diện kết quả triển khai thực hiện Luật Quốc phòng năm 2018, Luật Dân quân tự vệ năm 2019 và Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2013 (sau đây gọi chung là 03 Luật) trên địa bàn tỉnh kể từ khi các luật có hiệu lực thi hành đến nay.

- Đánh giá những kết quả đạt được, những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình tổ chức thực hiện; phân tích nguyên nhân, rút ra bài học kinh nghiệm và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về quốc phòng, dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh trong tình hình mới.

- Cung cấp cơ sở thực tiễn phục vụ việc nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật có liên quan, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật và phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

- Nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, các sở, ban, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ và công tác giáo dục quốc phòng và an ninh trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Việc tổng kết phải được tổ chức nghiêm túc, khách quan, toàn diện, phản ánh đúng thực trạng triển khai thực hiện 03 Luật trên địa bàn tỉnh; đánh giá đầy

đủ kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm; số liệu báo cáo phải chính xác, đầy đủ và có căn cứ chứng minh.

- Nội dung tổng kết phải bám sát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; tập trung đánh giá những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn, xác định nguyên nhân và đề xuất kiến nghị sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách, pháp luật và các giải pháp nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể, xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ trong quá trình tổng kết; thực hiện đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, tiết kiệm, hiệu quả, tránh hình thức.

- Báo cáo tổng kết phải được xây dựng đầy đủ, đúng đề cương, gửi đúng thời hạn để tổng hợp, báo cáo Bộ Quốc phòng theo quy định.

- Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng; kịp thời biểu dương, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong quá trình triển khai thực hiện 03 Luật.

II. NỘI DUNG TỔNG KẾT

A. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN 03 LUẬT

1. Đặc điểm tình hình

Khái quát đặc điểm tình hình của tỉnh, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan đến việc triển khai thực hiện Luật Quốc phòng năm 2018, Luật Dân quân tự vệ năm 2019 và Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2013 (sau đây gọi chung là 03 Luật); đánh giá những thuận lợi, khó khăn, các yếu tố tác động đến quá trình tổ chức thực hiện.

2. Kết quả thực hiện

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

- Đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc quán triệt, triển khai thực hiện 03 Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

- Đánh giá kết quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; hình thức, nội dung tuyên truyền; phạm vi, đối tượng tuyên truyền; mức độ nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, lực lượng vũ trang và Nhân dân về nhiệm vụ quốc phòng, dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh.

- Đánh giá hiệu quả của công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đối với việc nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn dân trong

thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương.

b) Công tác quản lý nhà nước về quốc phòng, dân quân tự vệ và giáo dục quốc phòng và an ninh

- Đánh giá việc tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn tổ chức thực hiện 03 Luật; kết quả rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách và các văn bản có liên quan.

- Đánh giá việc tổ chức triển khai thực hiện các quy định của 03 Luật gắn với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương; kết quả thực hiện công tác quản lý nhà nước, việc phân công trách nhiệm, cơ chế phối hợp và tổ chức thực hiện.

- Đánh giá kết quả thực hiện Luật Quốc phòng năm 2018, tập trung vào các nội dung chủ yếu:

+ Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân; xây dựng khu vực phòng thủ;

+ Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng và kết hợp quốc phòng với phát triển kinh tế - xã hội;

+ Công tác quốc phòng địa phương; huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực phục vụ nhiệm vụ quốc phòng;

+ Phòng thủ dân sự, đối ngoại quốc phòng và các nội dung khác thuộc phạm vi quản lý theo quy định của Luật.

- Đánh giá kết quả thực hiện Luật Dân quân tự vệ năm 2019, tập trung vào các nội dung:

+ Công tác xây dựng, tổ chức, quản lý lực lượng Dân quân tự vệ;

+ Công tác tuyển chọn, đăng ký, quản lý, huấn luyện, bồi dưỡng, diễn tập, hội thi, hội thao; hoạt động sẵn sàng chiến đấu và thực hiện nhiệm vụ của lực lượng Dân quân tự vệ;

+ Công tác xây dựng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã, Ban Chỉ huy Quân sự cơ quan, tổ chức; tổ chức lực lượng tự vệ trong doanh nghiệp;

+ Việc bảo đảm trang bị, vũ khí, phương tiện kỹ thuật; chế độ, chính sách đối với lực lượng Dân quân tự vệ;

+ Công tác quản lý nhà nước và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện Luật.

- Đánh giá kết quả thực hiện Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2013, tập trung vào các nội dung:

- + Công tác giáo dục quốc phòng và an ninh trong hệ thống giáo dục quốc dân;
- + Công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng theo quy định;
- + Công tác phổ biến kiến thức quốc phòng và an ninh cho toàn dân;
- + Xây dựng, quản lý đội ngũ giáo viên, giảng viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên; bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác giáo dục quốc phòng và an ninh;
- + Công tác quản lý nhà nước; trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong tổ chức thực hiện Luật.

- Đánh giá công tác kiểm tra, hướng dẫn, sơ kết, tổng kết; công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện 03 Luật.

- Đánh giá việc bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị, nguồn nhân lực phục vụ tổ chức thực hiện; hiệu quả ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành.

3. Tác động của việc triển khai thực hiện 03 Luật đối với công tác quản lý nhà nước và nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc

a) Đối với công tác quản lý nhà nước

Làm rõ tác động của việc triển khai thực hiện 03 Luật đối với công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực quốc phòng, quân sự địa phương, dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh; quản lý nhà nước về kinh tế, văn hóa, xã hội, khoa học và công nghệ, đối ngoại và các lĩnh vực có liên quan; việc hoàn thiện cơ chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của các cấp, các ngành.

b) Đối với phát triển kinh tế - xã hội và nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc

Phân tích tác động của việc triển khai thực hiện 03 Luật đối với việc kết hợp phát triển kinh tế - xã hội gắn với củng cố quốc phòng, an ninh; xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân; xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc; nâng cao chất lượng xây dựng lực lượng vũ trang địa phương; giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội; mở rộng hợp tác và đối ngoại quốc phòng, góp phần thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

c) Đối với việc hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thực hiện

Rà soát tác động của việc triển khai thực hiện 03 Luật đối với việc hoàn thiện cơ chế, chính sách và hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; việc sắp xếp tổ chức bộ máy, phân định chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật và các giải pháp nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện trong thời gian tới.

4. Nhận định chung

a) Rà soát công tác triển khai thi hành 03 Luật

Rà soát việc tổ chức triển khai thi hành 03 Luật trong phạm vi quản lý của sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị; việc tham mưu, ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản triển khai thực hiện; công tác tổ chức bộ máy, bố trí lực lượng, biên chế; bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện phục vụ triển khai thi hành.

b) Xem xét việc áp dụng các quy định của 03 Luật

Làm rõ kết quả áp dụng các quy định của 03 Luật trong thực hiện chức năng quản lý nhà nước, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; xác định những kết quả đạt được, những hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân trong quá trình tổ chức thực hiện.

c) Phân tích tác động của các quy định pháp luật

Phân tích tác động của việc triển khai thực hiện 03 Luật đối với hệ thống pháp luật có liên quan, việc thực hiện các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh và các lĩnh vực có liên quan; xác định những nội dung cần sửa đổi, bổ sung nhằm bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật.

d) Làm rõ những vấn đề phát sinh từ thực tiễn

Làm rõ những khó khăn, vướng mắc, bất cập và những vấn đề mới phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện mà quy định hiện hành của 03 Luật chưa điều chỉnh hoặc không còn phù hợp với thực tiễn; đề xuất kiến nghị hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật và các giải pháp nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện trong thời gian tới.

B. HẠN CHẾ, BẮT CẬP TRONG QUÁ TRÌNH THI HÀNH LUẬT QUỐC PHÒNG NĂM 2018, LUẬT DÂN QUÂN TỰ VỆ NĂM 2019, LUẬT GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH NĂM 2013 VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, bắt cập trong quá trình triển khai thi hành 03 Luật

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị rà soát, làm rõ những hạn chế, bắt cập phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện 03 Luật, tập trung vào các nội dung sau:

a) Công tác xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản

Rà soát những hạn chế, bắt cập trong việc tham mưu, ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện các quy định của 03 Luật.

b) Công tác quản lý nhà nước

Làm rõ những khó khăn, vướng mắc, bắt cập trong công tác quản lý nhà nước về quốc phòng, dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh; việc tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách; công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương; việc bảo đảm nguồn lực, cơ sở vật chất, kinh phí và các điều kiện phục vụ thực hiện nhiệm vụ.

2. Hạn chế, bắt cập trong quy định của 03 Luật

a) Rà soát tính phù hợp, thống nhất của 03 Luật

Rà soát mức độ phù hợp, thống nhất của Luật Quốc phòng năm 2018, Luật Dân quân tự vệ năm 2019 và Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2013 với Hiến pháp năm 2013 (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2025), các luật chuyên ngành, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

b) Làm rõ những quy định còn hạn chế, bắt cập

Làm rõ những quy định của 03 Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành còn chồng chéo, thiếu thống nhất, chưa phù hợp hoặc chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn; xác định cụ thể điều, khoản (nếu có), nội dung vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện và đề xuất phương án sửa đổi, bổ sung.

c) Phân tích nguyên nhân

- Phân tích nguyên nhân của những hạn chế, bắt cập, trong đó làm rõ:
- Nguyên nhân khách quan;
- Nguyên nhân chủ quan;

- Tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp (nếu có);
- Những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện trong quá trình sửa đổi, bổ sung pháp luật.

C. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QUỐC PHÒNG, DÂN QUÂN TỰ VỆ, GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH

Trên cơ sở kết quả rà soát, phân tích tình hình thực hiện 03 Luật, những kết quả đạt được, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và yêu cầu thực tiễn, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị đề xuất, kiến nghị các nội dung sau:

1. Giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

Đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; nâng cao chất lượng lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh trong tình hình mới.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách và hệ thống pháp luật

Đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các quy định của pháp luật còn chồng chéo, bất cập hoặc chưa phù hợp với thực tiễn; kiến nghị hoàn thiện hệ thống pháp luật về quốc phòng, dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với Hiến pháp năm 2013 (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2025), các luật có liên quan và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

3. Giải pháp nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành 03 Luật

Đề xuất các giải pháp về tổ chức thực hiện; kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; tăng cường công tác phối hợp, kiểm tra, hướng dẫn; bảo đảm nguồn lực, cơ sở vật chất, kinh phí; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số nhằm nâng cao hiệu quả thi hành 03 Luật.

4. Các đề xuất, kiến nghị khác

Đề xuất các nội dung khác thuộc thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh.

III. TỔ CHỨC, PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN

1. Tổ chức thực hiện

Việc tổng kết được tổ chức ở 02 cấp, gồm:

- Cấp xã.
- Cấp tỉnh.

Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ban Chỉ huy Quân sự cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý của tỉnh tổ chức tổng kết theo chức năng, nhiệm vụ được giao; bảo đảm thiết thực, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế.

2. Phương pháp thực hiện

a) Cấp tỉnh

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổng kết; chỉ đạo, hướng dẫn các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị tổ chức tổng kết; tổng hợp kết quả, xây dựng báo cáo tổng kết của tỉnh gửi Bộ Quốc phòng theo quy định.

b) Cấp xã

Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng kế hoạch, tổ chức tổng kết; xây dựng báo cáo theo đề cương, gửi về Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đúng thời gian quy định.

c) Các sở, ban, ngành và Ban Chỉ huy Quân sự cơ quan, tổ chức

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức rà soát, tổng kết việc triển khai thực hiện 03 Luật trong phạm vi quản lý; xây dựng báo cáo theo đề cương và các phụ lục kèm theo, gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh - Cơ quan Thường trực) trước ngày 15/7/2026 để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Quốc phòng.

2. Thành phần tham dự

2.1. Hội nghị tổng kết cấp xã

- Chủ trì hội nghị: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã.

Thành phần tham dự:

- Đại biểu đại diện Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (nếu được mời);
- Đại biểu lãnh đạo Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã;
- Đại diện các cơ quan, đơn vị thuộc cấp xã; Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã, Công an cấp xã và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Các thành phần khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định.

2.2. Hội nghị tổng kết cấp tỉnh

a) Đại biểu Bộ Quốc phòng

- Đại diện lãnh đạo Cục Dân quân tự vệ/Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam.

b) Đại biểu Quân khu 3

- Đại diện lãnh đạo Bộ Tư lệnh Quân khu 3;
- Đại diện lãnh đạo Bộ Tham mưu, Cục Chính trị, Cục Hậu cần - Kỹ thuật và các cơ quan chức năng thuộc Quân khu 3.

c) Đại biểu tỉnh

- Chủ trì Hội nghị: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đại diện Thường trực Tỉnh ủy;
- Đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại diện lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đại diện lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy;
- Đại diện lãnh đạo Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại diện lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh.

d) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Thủ trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Chỉ huy các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Chỉ huy Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực 1, khu vực 2, khu vực 3;
- Chỉ huy Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Chỉ huy các Trung đoàn trực thuộc;
- Chỉ huy trưởng hoặc Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã;
- Đại diện Ban Chỉ huy Quân sự cơ quan, tổ chức thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh.

đ) Đại biểu địa phương

- Đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân 129 xã, phường.

e) Cơ quan thông tin, báo chí

- Đại diện Báo và Phát thanh, Truyền hình Ninh Bình;
- Đại diện Cổng Thông tin điện tử tỉnh Ninh Bình.

g) Đại biểu được khen thưởng

- Đại diện các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu được biểu dương, khen thưởng tại Hội nghị.

IV. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

1. Thời gian

a) Cấp xã

- Tổ chức Hội nghị tổng kết hoàn thành trước ngày 15/7/2026.

- Gửi kế hoạch tổ chức Hội nghị tổng kết về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh - Ban Dân quân tự vệ, Phòng Tham mưu) chậm nhất 02 ngày làm việc trước ngày tổ chức Hội nghị.

- Gửi báo cáo tổng kết và các tài liệu liên quan về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh - Ban Dân quân tự vệ, Phòng Tham mưu) trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi kết thúc Hội nghị để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Giao Ủy ban nhân dân xã Tân Thanh tổ chức Hội nghị tổng kết trước để rút kinh nghiệm; hoàn thành trước ngày 05/7/2026.

b) Cấp tỉnh

Tổ chức Hội nghị tổng kết trong 1/2 ngày, dự kiến từ ngày 20/7/2026 đến ngày 29/7/2026.

Giao Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu, đề xuất thời gian tổ chức Hội nghị, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Địa điểm

- Cấp xã: Do Ủy ban nhân dân cấp xã lựa chọn, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế.

- Cấp tỉnh: Hội trường Ủy ban nhân dân tỉnh.

V. CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG

1. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát kết quả thực hiện; lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc; hoàn thiện

hồ sơ đề nghị khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Sở Nội vụ

Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh thẩm định hồ sơ; tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định khen thưởng theo thẩm quyền.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã

Căn cứ kết quả tổng kết, tổ chức bình xét, biểu dương, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân thuộc phạm vi quản lý theo thẩm quyền; lựa chọn, đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc theo quy định.

VI. KINH PHÍ BẢO ĐẢM THỰC HIỆN

1. Kinh phí tổ chức tổng kết và thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong quá trình tổng kết thực hiện Luật Quốc phòng năm 2018, Luật Dân quân tự vệ năm 2019 và Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2013 được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có), theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính xây dựng dự toán kinh phí phục vụ công tác tổng kết và khen thưởng cấp tỉnh; báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định.

3. Sở Tài chính phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí bảo đảm tổ chức tổng kết và thực hiện công tác thi đua, khen thưởng cấp tỉnh theo dự toán được phê duyệt; hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định của pháp luật.

4. Ủy ban nhân dân các xã, phường có trách nhiệm bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương để tổ chức tổng kết và thực hiện công tác thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi quản lý; quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và thực hiện thanh quyết toán theo quy định của pháp luật.

VII. NHIỆM VỤ CỦA CÁC SỞ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

1. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện; tổng hợp kết quả, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu chuẩn bị các nội dung, điều kiện phục vụ Hội nghị tổng kết cấp tỉnh; xây dựng chương trình, kịch bản điều hành, báo cáo tổng kết, giấy mời, tài liệu hội nghị và thực hiện công tác lễ tân, đón tiếp, phục vụ Hội nghị.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính lập dự toán kinh phí tổ chức Hội nghị tổng kết và các nhiệm vụ của Kế hoạch; báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì rà soát, bình xét các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong quá trình triển khai thực hiện 03 Luật; phối hợp với Sở Nội vụ hoàn thiện hồ sơ, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định khen thưởng theo thẩm quyền.

- Sau Hội nghị tổng kết, hoàn thiện Báo cáo tổng kết của Ủy ban nhân dân tỉnh và các tài liệu liên quan; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Quốc phòng, Quân khu 3 đúng thời gian và nội dung quy định.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chuẩn bị các nội dung phục vụ Hội nghị tổng kết cấp tỉnh; rà soát chương trình, kịch bản điều hành, tài liệu, bài phát biểu của lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh và các nội dung khác phục vụ Hội nghị.

- Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan bảo đảm các điều kiện phục vụ Hội nghị; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trong Kế hoạch.

3. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí tổ chức Hội nghị tổng kết cấp tỉnh theo phân cấp ngân sách và quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định của pháp luật.

4. Sở Nội vụ

Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh hướng dẫn, rà soát, thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng; tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong quá trình triển khai thực hiện Luật Quốc phòng năm 2018, Luật Dân

quân tự vệ năm 2019 và Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2013 theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

5. Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh; Ban Chỉ huy Quân sự cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý của tỉnh

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và đề cương hướng dẫn, tổ chức rà soát, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện 03 Luật trong phạm vi quản lý; xây dựng báo cáo tổng kết theo Phụ lục I, Phụ lục II kèm theo Kế hoạch; gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh - Ban Dân quân tự vệ, Phòng Tham mưu) trước ngày 10/7/2026 để tổng hợp, phục vụ Hội nghị tổng kết cấp tỉnh. Không tổ chức hội nghị tổng kết riêng.

Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh trong quá trình hoàn thiện báo cáo tổng kết và các nội dung phục vụ Hội nghị.

6. Báo và phát thanh, truyền hình tỉnh

- Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh xây dựng phóng sự, video clip và các sản phẩm truyền thông phục vụ Hội nghị tổng kết cấp tỉnh, bảo đảm nội dung, chất lượng và tiến độ theo yêu cầu.

- Chủ động tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, kết quả triển khai thực hiện Luật Quốc phòng năm 2018, Luật Dân quân tự vệ năm 2019 và Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2013; đưa tin, phản ánh kịp thời các hoạt động tổng kết của tỉnh và kết quả Hội nghị trên các phương tiện thông tin đại chúng và nền tảng số.

- Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, biểu dương các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong quá trình triển khai thực hiện 03 Luật.

7. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Căn cứ Kế hoạch này và hướng dẫn của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, xây dựng kế hoạch tổ chức tổng kết; rà soát, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện 03 Luật; xây dựng báo cáo tổng kết theo (Phụ lục II kèm theo Kế hoạch); tổ chức Hội nghị tổng kết bảo đảm thiết thực, hiệu quả, đúng tiến độ.

- Gửi kế hoạch tổ chức Hội nghị, báo cáo tổng kết và các tài liệu có liên quan về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh - Ban Dân quân tự vệ, Phòng Tham mưu) theo thời gian quy định để tổng hợp, báo cáo.

- Giao Ủy ban nhân dân xã Tân Thanh tổ chức Hội nghị tổng kết trước để rút kinh nghiệm trong toàn tỉnh; hoàn thành trước ngày 05/7/2026. Trên cơ sở kết quả

tổ chức của Ủy ban nhân dân xã Tân Thanh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh hướng dẫn, rút kinh nghiệm và triển khai thống nhất đối với các xã, phường còn lại.

Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, Ban Chỉ huy Quân sự cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý của tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc phát sinh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh) để tổng hợp, tham mưu xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Quốc phòng;
- Bộ Tư lệnh Quân khu 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Cục DQTV/BTTM;
- Bộ CHQS tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, VP7.

MT93/2026/VP7-QS

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Anh Chúc